

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt diện tích và kinh phí thực hiện chính sách
bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ngân sách số 83/2015/QH13 ban hành ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về
quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019
của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày
13/4/2015 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính
về việc hướng dẫn thực hiện một số Điều Nghị định 35/2015/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về
khuyến nông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện
Nghi Xuân khóa XX, kỳ họp thứ 20 về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách huyện
năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND
huyện về việc giao dự toán chi ngân sách huyện năm 2021;*

*Theo đề nghị của Trưởng các phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông
thôn và Tài chính - Kế hoạch.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt diện tích và kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2021. Cụ thể như sau:

- Tổng diện tích đất trồng lúa: 3.793,8ha.

Trong đó:

+ Đất chuyên trồng lúa nước: 2.070,8ha.

+ Đất trồng lúa khác: 1.723ha.

- Kinh phí thực hiện: 2.932.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai tỷ, chín trăm ba mươi hai triệu đồng chẵn.

Trong đó:

+ Hỗ trợ trực tiếp cho người trồng lúa áp dụng giống mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất lúa; hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm: 1.466.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ đầu tư xây dựng, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn: 1.466.000.000 đồng.

(Chi tiết có phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Giao trách nhiệm thực hiện:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:
- + Kiểm tra, rà soát, tổng hợp diện tích đất trồng lúa tại các địa phương.
- + Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, thẩm định, giám sát việc tổ chức thực hiện của các đơn vị.
- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cấp kinh phí kịp thời cho các đơn vị theo đúng quy định.
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Trên cơ sở dự toán được phê duyệt, hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục gửi phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trên cơ sở đó trình Ủy ban nhân dân huyện cấp kinh phí hỗ trợ cho các địa phương.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH, NN&PTNT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hải Nam

